

Số: 29/2020/QĐST - HNGĐ

P, ngày 25 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020 về việc hôn nhân và gia đình “Tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị Hồng V, sinh năm 1988; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Tiểu khu M, thị trấn P1, huyện P, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1984; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Tiểu khu M, thị trấn P1, huyện P, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Hồng V và anh Vũ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Vũ Ngọc V (con gái), sinh ngày 03/7/2007 và Vũ Thành Đ (con trai), sinh ngày 01/10/2010. Hai bên thống nhất giao cả hai con chung cho chị Dương Thị Hồng V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm miễn tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Vũ Văn T đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Dương Thị Hồng V tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

AE/2010/0005678 ngày 10/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Chị V đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Trí Tuyển